

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2019/HSST**

Ngày: 04 - 6 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Sỹ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Toán, bà Lê Thị Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông K' Dem- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1.** Dương Đình T; sinh ngày 16 tháng 5 năm 1996 tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh T và bà Phan Thị Hồng T; tiền án: Bản án số 68/2017/HSST ngày 09/6/2017 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (phạm tội ngày 17/5/2015 thuộc trường hợp phạm tội trước xét xử sau Bản án số 96/2016/HSST ngày 16/6/2016); tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 50/2013/HSST ngày 27/6/2013 của TAND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (khi phạm tội dưới 18 tuổi); Bản án số 96/2016/HSST ngày 16/6/2016 của TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (phạm tội ngày 08/02/2016, thuộc trường hợp phạm tội sau, xét xử trước Bản án số 68/2017/HSST ngày 09/6/2017); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2018. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Minh N; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1997 tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Phụ bếp; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Minh K và bà Ngô Thị G; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2018. Có mặt tại phiên tòa.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương Đình T là người nghiện ma túy. Thông qua một số người nghiện, T liên hệ với người tên N ở xã Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận mua ma túy đá với số tiền 2.400.000đ vào ngày 21/12/2018. Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2018 T nhận được điện thoại của một người tự xưng tên là H (được bạn của T giới thiệu) ở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng hỏi mua ma túy, bên thống nhất T sẽ giao ma túy cho H tại huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó, T điện thoại cho bạn là Phan Minh N mượn xe mô tô để mang ma túy bán cho H. Mặc dù biết T mang ma túy đi bán nhưng N yêu cầu được đi cùng T. Đến 22 giờ ngày 21/12/2018, N đến nhà T và cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó N dùng xe mô tô hiệu SIRIUS biển kiểm soát 86B3-437.30 của mình chở T đi từ xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo Quốc lộ 28 để đến huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng bán ma túy. Đến 01 giờ 30 phút ngày 22/12/2018, T và N đến địa phận xã Gung Ré, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng chức năng đi tuần tra phát hiện bắt quả tang T và N cùng tang vật là 02 gói ma túy đựng trong gói thuốc lá Jet, đồng thời thu giữ của T hai điện thoại di động hiệu Nokia và 15.000 đồng; thu giữ của N một điện thoại hiệu VIVO, một xe mô tô hiệu SIRIUS biển kiểm soát 86B3-437.30, một đăng ký xe mô tô và 25.000 đồng. Kết quả điều tra thể hiện chiếc xe mô tô SIRIUS biển kiểm soát 86B3-437.30 là xe của N mua của người khác nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 215/GĐ-PC09 ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã xác định số ma túy mà T mang theo là Methamphetamine có khối lượng 3,6515 gam (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Tại bản cáo trạng số 25/CTr-VKS ngày 08/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Dương Đình T và Phan Minh N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với Nhí là người bán ma túy cho T và người tên H hỏi mua ma túy do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị tách ra tiếp tục điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận bị cáo T đã thực hiện hành mua ma túy tại tỉnh Bình Thuận, khi T và N đang trên đường mang ma túy đến tỉnh Lâm Đồng để bán kiếm lời thì bị bắt, thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố cáo bị cáo

về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 58, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 04 đến 05 năm tù; áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N từ 02 đến 03 năm tù. Đối với các vật chứng đề nghị xử lý theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận bản thân đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo N thừa nhận bản thân biết bị cáo T mượn xe để đi bán ma túy nhưng vẫn trực tiếp dùng xe mô tô của mình chở bị cáo T đi bán ma túy. Các bị cáo đều có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2018, tại địa bàn xã Gung Ré, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Công an huyện Di Linh đã bắt quả tang các bị cáo T, N mang theo 3,6515 gam ma túy loại Methamphetamine để đi bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Trong tình hình người sử dụng ma Túy và tội phạm liên quan đến ma túy tại địa phương có chiều hướng gia tăng, gây ra nhiều hậu quả xấu nên hành vi phạm tội của các bị cáo càng thể hiện tính chất và mức độ nguy hiểm cao cho xã hội. Bản thân các bị cáo đều biết việc mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo cho thấy: Bị cáo N là đồng phạm với vai trò người giúp sức, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không có tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T là người trực tiếp mua ma túy mang đi bán nên có vai trò chính trong vụ án. Bản thân bị cáo T đã có 01 tiền án 15 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 68/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo T đã bị xét xử 02 lần về tội trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Do đó cần áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự buộc bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo N. Tuy nhiên, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với số ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo là phương tiện các bị cáo liên lạc với nhau để phạm tội, 01 xe mô tô và đăng ký xe của bị cáo N được các bị cáo dùng làm phương tiện mang ma túy đi bán nên cần tịch thu sung công quỹ. Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] Về án phí: Cần buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố các bị cáo Dương Đình T, Phan Minh N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 58, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương Đình T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2018.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Minh N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2018.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án

**2.** Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: Một phong bì số 215/PC08-GĐ có ghi: vụ Dương Đình T – 1996, HKTT: Dân Hòa - Thuận Hòa - Hàm Thuận Bắc - Bình Thuận; QĐTC số 20 ngày 22/152/2018; hoàn mẫu m = 2,9249 (g). Phong bì được niêm phong, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký của Phạm Thị Dung, Liang Rai Mạnh, Đỗ Quốc Khánh; Một phong bì số 215/PC08-GĐ có ghi: vụ Dương Đình T – 1996, HKTT: Dân Hòa - Thuận Hòa - Hàm Thuận Bắc - Bình Thuận; QĐTC số 20

ngày 22/152/2018; Bao gói. Phong bì được niêm phong, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký của Phạm Thị Dung, Liang Rai Mạnh, Đỗ Quốc Khánh;

Tịch thu của bị cáo Dương Đình T 02 (Hai) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen để sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Phan Minh N 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu vàng đã bị vỡ màn hình; 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius mang biển kiểm soát 86B3 – 437.30 kèm theo 01 (một) đăng ký xe mô tô số 011482 để sung công quỹ Nhà nước.

Tạm giữ của bị cáo Dương Đình T 15.000 đồng, tạm giữ của bị cáo Phan Minh N 25.000 đồng để đảm bảo thi hành án phí.

*(Các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 04 năm 2019 giữa Công an huyện Di Linh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Dương Đình T, Phan Minh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Các bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Bùi Văn Sỹ**